

Số: 689/2026/QĐST-HNGĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 842/2026/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 9 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Bùi Thị H, sinh năm 1990; số căn cước công dân: 042190020876; địa chỉ thường trú: thôn L, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; tạm trú: số 0402- khối nhà B-4-Nhà ở ASXH B, đường N, khu dân cư Đ, khu phố Đ, phường C, thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Ông Lê Văn L, sinh năm 1988; số căn cước công dân: 066088011220; địa chỉ thường trú: thôn L, xã K, tỉnh Đắk Lắk; tạm trú: số 0206, khối nhà B, đường D, NƠXH, tổ B, khu phố Đ, phường C, thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Bùi Thị H và ông Lê Văn L.
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: Bà Bùi Thị H và ông Lê Văn L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Sau khi ly hôn bà Bùi Thị H sẽ trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là Lê Thị Quỳnh C, sinh ngày 14/10/2020 và Lê Thị Quỳnh N, sinh ngày 12/12/2022.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu Tòa giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì quyền và lợi ích hợp pháp của con chung, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con hoặc hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Bùi Thị H tự nguyện chịu số tiền 150.000 (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/26E, số 004018 ngày 20/7/2026 của Thi hành án dân sự Thành phố H. Hoàn trả cho bà Bùi Thị H số tiền 150.000 (một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP Hồ Chí Minh;
- VKSND KV 15–TP Hồ Chí Minh;
- THADS TP Hồ Chí Minh;
- UBND xã T, tỉnh H (GCN KH số 94 ngày 17/07/2019);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Huy Toàn